

## **TẬP LÀM VĂN**

### **KẾ LẠI HÀNH ĐỘNG CỦA NHÂN VẬT**

#### **I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Giúp HS biết : Hành động của nhân vật thể hiện tính cách nhân vật.
2. Bước đầu biết vận dụng kiến thức đã học để xây dựng nhân vật trong một bài văn cụ thể.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Một vài tờ giấy khổ to viết sẵn :
  - + Các câu hỏi của phần Nhận xét (sau mỗi câu có khoảng trống để viết câu trả lời) : 1. Các hành động của cậu bé ? 2. Mỗi hành động nói lên điều gì ? 3. Thứ tự kể các hành động ?
  - + Chín câu văn ở phần Luyện tập để HS diễn tên nhân vật vào chỗ trống và sắp xếp lại cho đúng thứ tự.
- VBT Tiếng Việt 4, tập một (nếu có).

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

- Một HS trả lời câu hỏi : *Thế nào là kể chuyện ?*
- Một HS nói về *Nhân vật trong truyện*.

### B – DẠY BÀI MỚI

**1. Giới thiệu bài :** Các em đã được học 2 bài dạy TLV Kể chuyện : *Thế nào là kể chuyện ? Nhân vật trong truyện*. Trong tiết TLV hôm nay, các em sẽ học bài *Kể lại hành động của nhân vật* để hiểu : Khi kể về hành động của nhân vật, ta cần chú ý những gì ?

#### 2. Phần Nhận xét

a) *Hoạt động 1* : Đọc truyện *Bài văn bị điểm không* (*yêu cầu 1*).

- Hai HS giỏi tiếp nối nhau đọc 2 lần toàn bài (Chú ý đọc phân biệt rõ lời thoại của các nhân vật, đọc diễn cảm chi tiết gây bất ngờ, xúc động : *Thưa cô, con không có ba – với giọng buồn*).
- GV đọc diễn cảm bài văn.

b) *Hoạt động 2* : Từng cặp HS (hoặc nhóm nhỏ) trao đổi, thực hiện các yêu cầu 2, 3.

- Tìm hiểu yêu cầu của bài
  - + HS đọc yêu cầu của BT2, 3 (1 HS đọc to, các HS khác đọc thầm).
  - + Một HS giỏi lên bảng thực hiện thử một ý của BT2 : *Ghi lại văn tắt một hành động* của cậu bé bị điểm không. (*Giờ làm bài : nộp giấy trắng*)
  - + GV nhận xét bài làm của em HS. VD, đối với yêu cầu 1 của BT2, cần nhấn mạnh : *ghi văn tắt*.
- Làm việc theo nhóm

GV chia lớp thành các nhóm ; phát cho mỗi nhóm 1 tờ giấy khổ to đã ghi sẵn các câu hỏi. Mỗi nhóm cử 1 thư ký có khả năng viết nhanh, ghi lại ý kiến của nhóm. GV lưu ý HS : chỉ viết câu trả lời văn tắt.

- HS trình bày kết quả làm bài

+ GV cử một tổ trọng tài gồm 3 HS khá, giỏi. Trọng tài tính điểm bài làm của mỗi nhóm theo 3 tiêu chuẩn sau :

- Lời giải : đúng / sai
- Thời gian làm bài : nhanh / chậm
- Cách trình bày của đại diện nhóm : rõ ràng, rành mạch / lúng túng.

+ HS các nhóm thi làm bài đúng, nhanh. Nhóm nào xong, dán nhanh kết quả làm bài lên bảng. Đại diện nhóm trả lời từng câu hỏi (để câu văn tóm tắt trở thành lời trình bày hoàn chỉnh). Sau khi các nhóm trình bày xong, trọng tài công bố kết quả, chỉ rõ chỗ đúng / sai. GV khẳng định từng câu trả lời đúng. Sau mỗi câu, dán dắt HS đi đến nội dung kiến thức cần ghi nhớ. Lời giải :

*Yêu cầu 2 :*

Ý1 : Ghi lại vấn tắt những hành động của cậu bé :

a) Giờ làm bài	Không tả, không viết, nộp giấy trắng cho cô (HS có thể ghi vấn tắt : <i>a) Giờ làm bài : nộp giấy trắng.</i> )
b) Giờ trả bài	Làm thính khi cô hỏi, mãi sau mới trả lời : "Thưa cô, con không có ba" (HS có thể ghi : <i>b) Giờ trả bài : im lặng, mãi mới nói.</i> )
c) Lúc ra về	Khóc khi bạn hỏi : "Sao mày không tả ba của đứa khác ?" (HS có thể ghi : <i>c) Lúc ra về : khóc khi bạn hỏi.</i> )

Ý2 : Mỗi hành động trên của cậu bé đều nói lên tình yêu với cha, tính cách trung thực của cậu. HS có thể ghi vấn tắt : *thể hiện tính trung thực.*

Đại diện các nhóm có thể diễn giải cụ thể hơn (yêu cầu nâng cao). VD :

+ Cậu bé nộp giấy trắng cho cô giáo vì ba đã mất, cậu không thể bịa ra câu chuyện ba đọc báo để tả.

+ Cậu bé lặng thính, mãi sau mới trả lời cô giáo vì cậu xúc động. Cậu bé yêu cha, tủi thân vì không có cha, lúc ấy không dễ dàng trả lời ngay ba đã mất.

+ Cậu bé khóc khi bạn hỏi sao không tả ba của đứa khác vì tuy không biết mặt cha nhưng cậu bé rất yêu người cha đã hi sinh vì Tổ quốc, cậu không thể mượn cha của bạn làm cha của mình (tình cha con là một tình cảm tự nhiên, rất thiêng liêng.)

GV bình luận thêm : Chi tiết *cậu bé khóc khi nghe bạn hỏi sao không tả ba của người khác* được thêm vào cuối truyện đã gây xúc động trong lòng người đọc bởi tình yêu cha, lòng trung thực, tâm trạng buồn tủi vì mất cha của cậu bé.

*Yêu cầu 3 :* Thứ tự kể các hành động : a – b – c (hành động xảy ra trước thì kể trước, hành động xảy ra sau thì kể sau).

### 3. Phần Ghi nhớ

- Hai, ba HS tiếp nối nhau đọc nội dung phần Ghi nhớ.

– GV dùng bảng phụ đã ghi sẵn nội dung Ghi nhớ để giải thích, nhấn mạnh những nội dung này (VD : Với nội dung 1 – *Chọn kể những hành động tiêu biểu của nhân vật*, GV có thể nói thêm : cậu bé có thể có nhiều hành động khác nữa nhưng người kể chỉ chọn kể những hành động tiêu biểu, nói lên tính cách đáng yêu của cậu : trung thực, thương yêu cha, trân trọng tình cảm với người cha đã hi sinh). Phân nói của GV cần hết sức ngắn gọn.

#### 4. Phần Luyện tập

- Một HS đọc nội dung BT. Cả lớp đọc thâm lại.
- GV giúp HS hiểu đúng yêu cầu của bài :
  - + Đień đúng tên Chim Sẻ và Chim Chích vào chỗ trống.
  - + Sắp xếp lại các hành động đã cho thành một câu chuyện.
- Từng cặp HS trao đổi. GV phát phiếu cho một số cặp HS.
- Một số HS làm bài trên phiếu trình bày kết quả làm bài. Cả lớp và GV nhận xét, kết luận.

Lời giải : Thứ tự đúng của truyện là :

- |    |   |
|----|---|
| 1. | Một hôm, <i>Sẻ</i> được bà gửi cho một hộp hạt kê.  |
| 5. | <i>Sẻ</i> không muốn chia cho <i>Chích</i> cùng ăn.   |
| 2. | Thế là hằng ngày <i>Sẻ</i> nằm trong tổ ăn hạt kê một mình.   |
| 4. | Khi ăn hết, <i>Sẻ</i> bèn quẳng chiếc hộp đi.   |
| 7. | Gió đưa những hạt kê còn sót trong hộp bay xa.  |
| 3. | <i>Chích</i> đi kiếm mồi, tìm được những hạt kê ngon lành ấy.   |
| 6. | <i>Chích</i> bèn gói cẩn thận những hạt kê còn sót lại vào một chiếc lá, rồi đi tìm người bạn thân của mình.          |
| 8. | <i>Chích</i> vui vẻ đưa cho <i>Sẻ</i> một nửa.  |
| 9. | <i>Sẻ</i> ngượng nghịu nhận quà của <i>Chích</i> và tự nhủ : " <i>Chích</i> đã cho mình một bài học quý về tình bạn". |

#### 5. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
- Yêu cầu HS vẽ nhà học thuộc nội dung phân Ghi nhớ, viết lại vào vở hoặc VBT thứ tự đúng của câu chuyện về Chim Sẻ và Chim Chích.